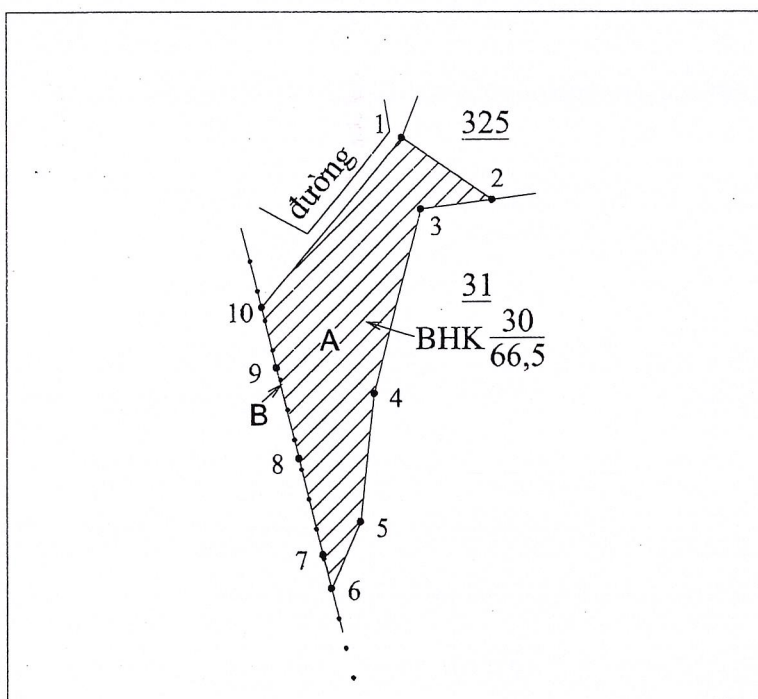


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 30 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....66,5.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):66,3.....m², Diện tích còn lại (B):.....0,2.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....Huỳnh Thị Trầm (chết).....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:



12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	4,73		
2 - 3	3,11		
3 - 4	8,16		
4 - 5	5,51		
5 - 6	3,11		
6 - 7	1,48		
7 - 8	4,24		
8 - 9	3,99		
9 - 10	2,67		
10 - 1	9,49		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 13/3/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn Người thực hiện

Ngày 13/3/2023

Người kiểm tra

Ngày 13/3/2023

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

KT.Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

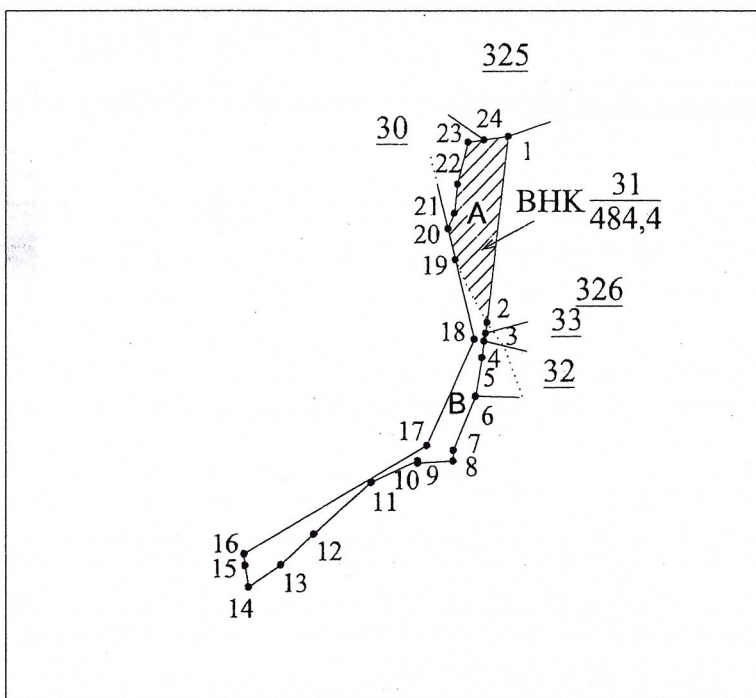
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 31 ; Tờ BĐDC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....484,4.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):239,6.....m², Diện tích còn lại (B):.....244,8.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....Huỳnh Phát (chết).....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	35,14	16 - 17	40,17
2 - 3	2,01	17 - 18	21,89
3 - 4	1,50	18 - 19	15,35
4 - 5	3,10	19 - 20	5,99
5 - 6	7,36	20 - 21	3,11
6 - 7	10,94	21 - 22	5,51
7 - 8	1,99	22 - 23	8,16
8 - 9	6,80	23 - 24	3,11
9 - 10	0,48	24 - 1	4,77
10 - 11	9,67		
11 - 12	14,48		
12 - 13	8,60		
13 - 14	7,43		
14 - 15	4,14		
15 - 16	2,18		

Ngày 10/3/2023

Chủ hộ

Ngày 13/3/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 17/3/2023

Người thực hiện

Ngày 20/3/2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi
KT.Giám đốc
Phó Giám đốc

Huỳnh Công Định
Huỳnh Công Định

Trần Thanh Diệu
Kiều Thị Kim Huyền

Huỳnh Công Định
Tạ Công Thủy

Trần Thanh Diệu

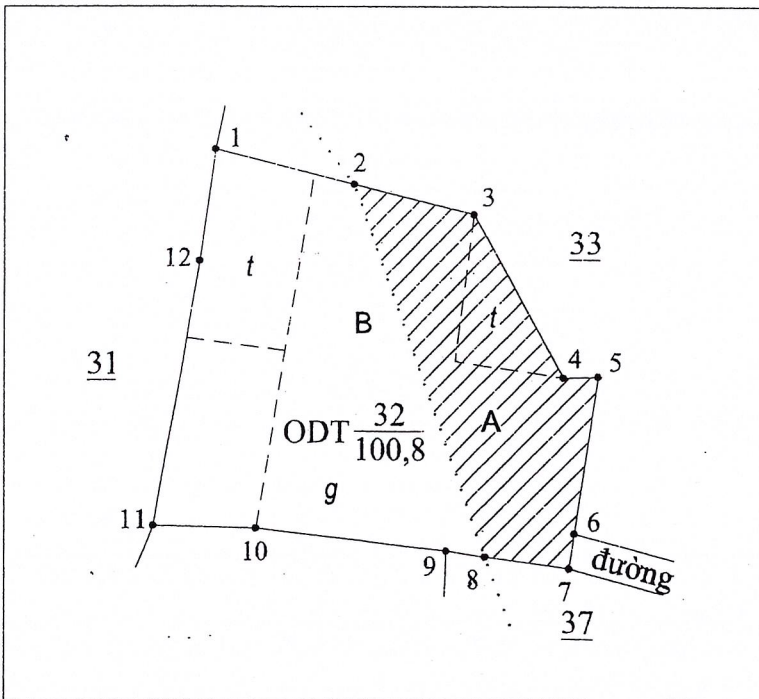
Kiều Thị Kim Huyền

Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẶC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 32 ; Tờ BĐDC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ Đ.T.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....100,8.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):35,1.....m² ; Diện tích còn lại (B):.....65,7.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....ODT.....
6. Tên người sử dụng đất:.....Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Nguyễn Ngọc Ngoan.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất: 12. Toạ độ và chiều dài cạnh thửa



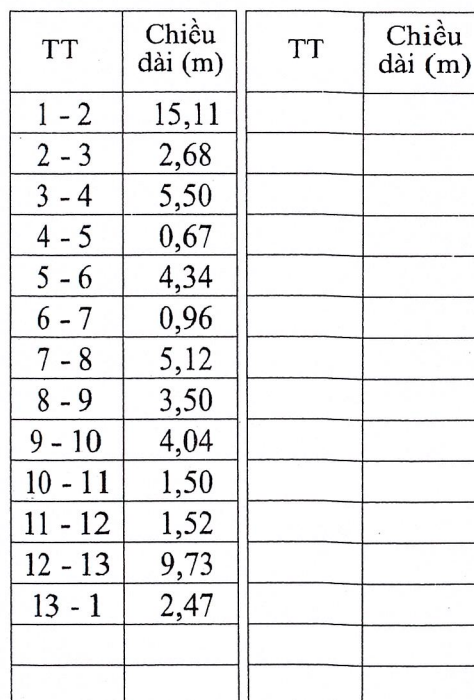
TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	4,04		
2 - 3	3,50		
3 - 4	5,12		
4 - 5	0,96		
5 - 6	4,34		
6 - 7	0,97		
7 - 8	2,34		
8 - 9	1,11		
9 - 10	5,44		
10 - 11	2,81		
11 - 12	7,36		
12 - 1	3,10		

Ta Công Thủy



PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẶC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

- ## 12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Ngày 2.../.../2023

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

Phó Giám đốc

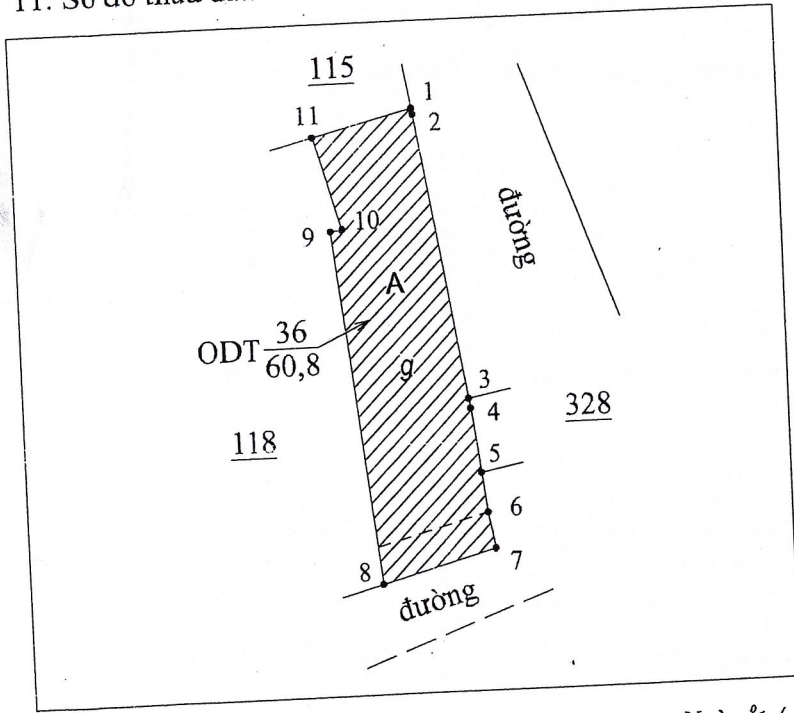


Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 36 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., TT. Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....60,8...m²; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):.....60,8...m², Diện tích còn lại (B):.....0,0...m²
; Mục đích sử dụng đất:.....ODT.....
6. Tên người sử dụng đất:.....Bà: Lý Thị Kiều My.....
7. Địa chỉ thường trú:....., TT. Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0,22		
2 - 3	10,21		
3 - 4	0,35		
4 - 5	2,29		
5 - 6	1,41		
6 - 7	1,29		
7 - 8	4,24		
8 - 9	12,54		
9 - 10	0,42		
10 - 11	3,42		
11 - 1	3,66		

Ngày 22/1/2024 Ngày 22/1/2024 Ngày 26/1/2024 Ngày 26/1/2024

Chủ hộ Cán bộ Địa chính thị trấn Người thực hiện Người kiểm tra Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngãi

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Lý Thị Kiều My (chủ quyền)

Trần Thanh Diệu

Mai Văn Khoa

Nguyễn Đức Sơn

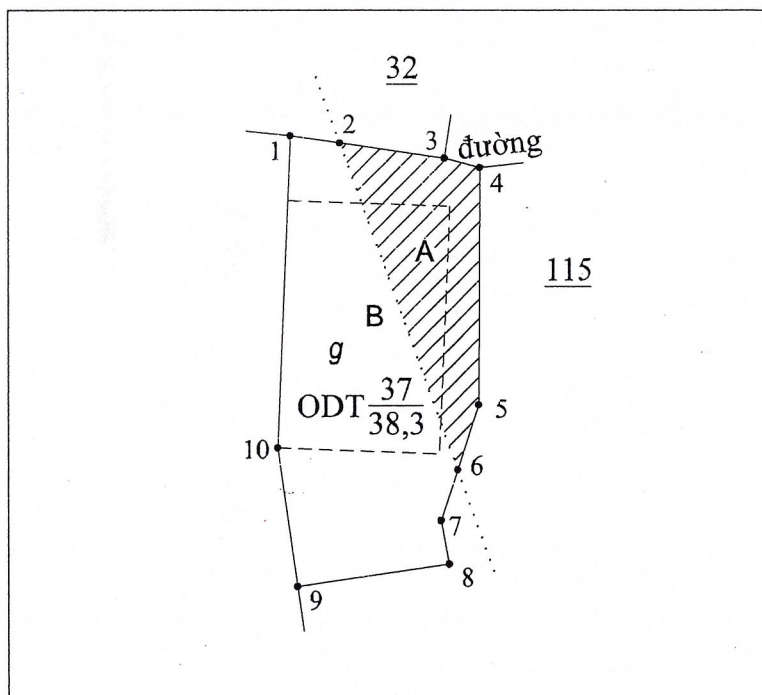
Tạ Công Thủy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 37 ; Tờ BĐDC khu đất số: 1
- Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
- Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
- Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
- Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....38,3.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):11,7.....m² ; Diện tích còn lại (B):.....26,6.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....ODT.....
- Tên người sử dụng đất:.....Nguyễn Thị Cấn.....
- Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
- Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
- Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
- Sơ đồ thửa đất:
- Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	1,11		
2 - 3	2,34		
3 - 4	0,82		
4 - 5	5,20		
5 - 6	1,49		
6 - 7	1,17		
7 - 8	0,97		
8 - 9	3,40		
9 - 10	3,06		
10 - 1	6,85		

Ngày 15/12/2023

Chủ hộ

Cấn

Ngày 15/12/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Người thực hiện

Ngày 15/12/2023

Người kiểm tra

Ngày 15/12/2023

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

KT.Giám đốc
Phó Giám đốc

Nguyễn Thị Cấn

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

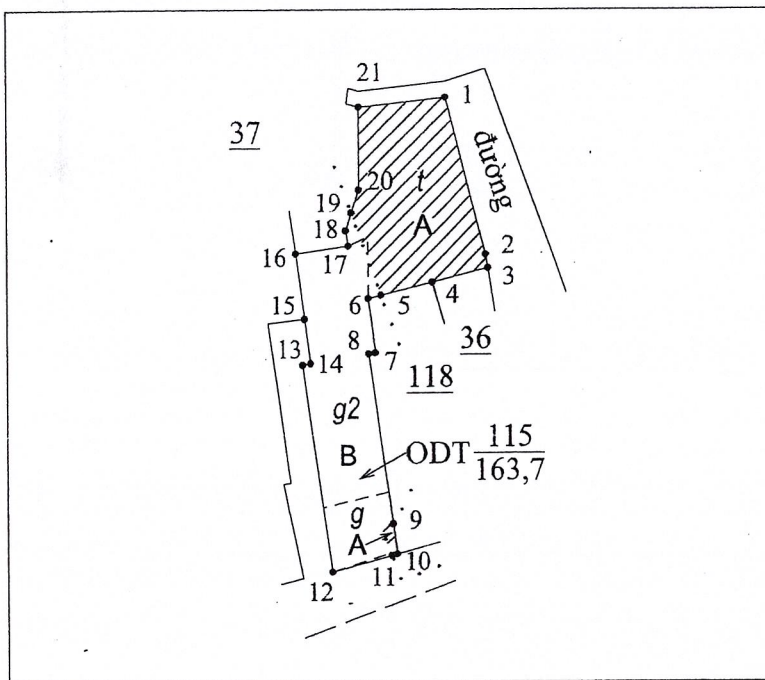
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 115 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., TT. Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....163,7...m²; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):.....78,9...m², Diện tích còn lại (B):.....84,8...m²
; Mục đích sử dụng đất:.....ODT.....
6. Tên người sử dụng đất:.....Hộ ông: Nguyễn Minh Hiền.....
7. Địa chỉ thường trú:....., TT. Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất: 12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	10,17	16 - 17	3,40
2 - 3	0,86	17 - 18	0,97
3 - 4	3,66	18 - 19	1,17
4 - 5	3,32	19 - 20	1,49
5 - 6	0,85	20 - 21	5,20
6 - 7	3,42	21 - 1	5,50
7 - 8	0,42		
8 - 9	10,69		
9 - 10	1,90		
10 - 11	0,37		
11 - 12	3,92		
12 - 13	13,01		
13 - 14	0,53		
14 - 15	2,80		
15 - 16	4,12		

Ngày 22/...3../2024

Chủ hộ

Mt

Nguyễn Minh Hiền

Ngày 22/...3../2024

Cán bộ Địa chính thị trấn

Thuan

Trần Thanh Diệu

Ngày 22/...3../2024

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngãi

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc

Phu

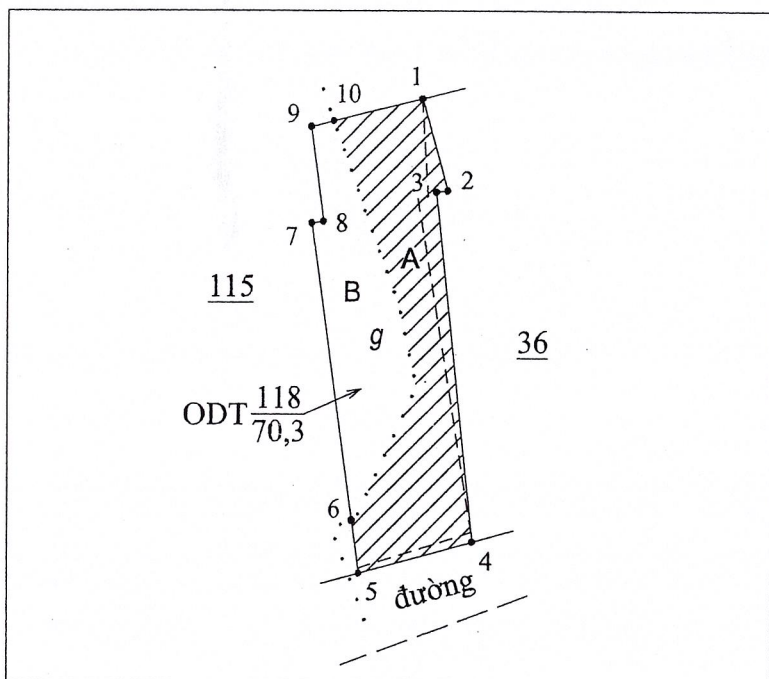
Nguyễn Đức Sơn

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 118 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., TT. Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....70,3...m²; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):.....42,6...m², Diện tích còn lại (B):.....27,7...m²
; Mục đích sử dụng đất:.....ODT.....
6. Tên người sử dụng đất:.....Ông: Nguyễn Minh Hiền.....
7. Địa chỉ thường trú:....., TT. Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất: 12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3,42		
2 - 3	0,42		
3 - 4	12,54		
4 - 5	4,24		
5 - 6	1,90		
6 - 7	10,69		
7 - 8	0,42		
8 - 9	3,42		
9 - 10	0,85		
10 - 1	3,32		

Ngày 22/1/2024

Chủ hộ

mt
Nguyễn Minh Hiền

Ngày 22/1/2024

Cán bộ Địa chính thị trấn

Trần Thanh Diệu

Ngày 22/1/2024

Người thực hiện

Mai Văn Khoa

Mai Văn Khoa

Ngày 22/1/2024

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngãi

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc

Nguyễn Đức Sơn
Tạ Công Thủy

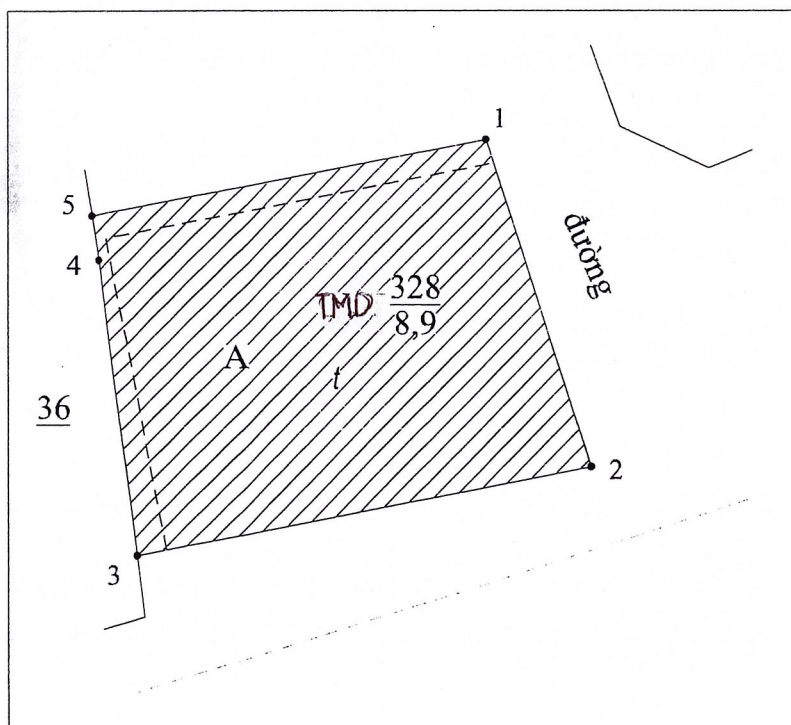


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 328 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc = (A+B):.....8,9.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):8,9.....m² , Diện tích còn lại (B):.....0,0.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....**TMD**.....
6. Tên người sử dụng đất:.....**Trình Văn Tỉnh**.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất:

12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2,65		
2 - 3	3,62		
3 - 4	2,29		
4 - 5	0,35		
5 - 1	3,13		

Ngày 10/.../2023

Chủ hộ

Ngày 12/.../2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 12/.../2023

Người thực hiện

Ngày 12/.../2023

Người kiểm tra Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Phạm Đăng Nhật

Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

Trần Thanh Diệu

Phạm Đăng Nhật

Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẶC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

-

Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	31,20	16 - 17	8,43
2 - 3	21,38	17 - 18	14,16
3 - 4	8,25	18 - 19	6,94
4 - 5	29,60	19 - 20	1,85
5 - 6	11,60	20 - 1	27,96
6 - 7	39,28		
7 - 8	2,99		
8 - 9	0,51		
9 - 10	0,53		
10 - 11	0,63		
11 - 12	23,00		
12 - 13	15,11		
13 - 14	2,48		
14 - 15	5,39		
15 - 16	0,86		

Ngày 31/12/2023

Người kiểm tra Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

Phó Giám đốc

Chp
Nguyễn Thị Phương

[Handwritten signature]

KT. Giám
Pho Giám

**CÔNG TY TNHH
KỸ THUẬT ĐO ĐẠC
ĐỊA CHÍNH
QUẢNG NGÃI**

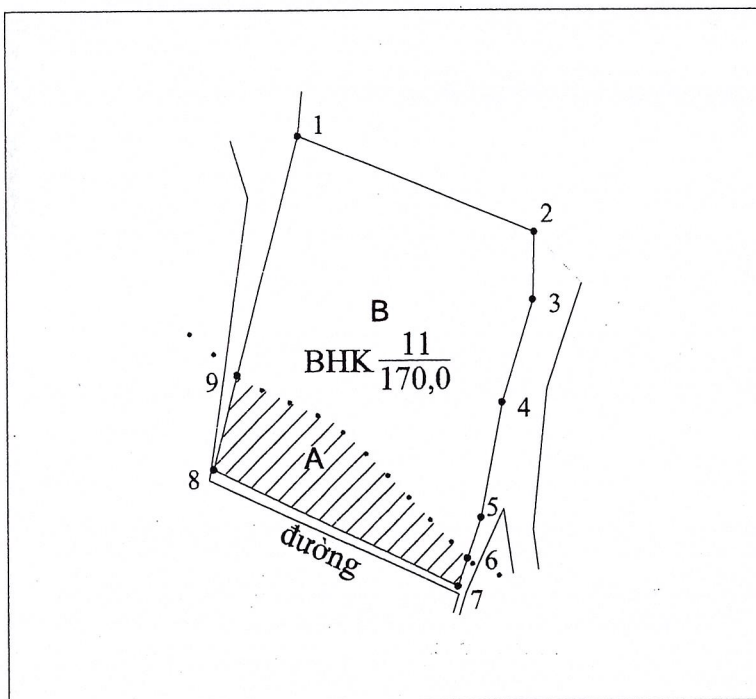
TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Thanh Diệu Phạm Đăng Nhật Huỳnh Công Đình Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 11 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....170,0.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):36,9.....m², Diện tích còn lại (B):.....133,1.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:



12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	10,93		
2 - 3	2,86		
3 - 4	4,52		
4 - 5	4,92		
5 - 6	1,83		
6 - 7	1,25		
7 - 8	11,63		
8 - 9	4,10		
9 - 1	10,44		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 13./3./2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 2./3./2023

Người thực hiện

Ngày 2./3./2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

Huỳnh Công Định

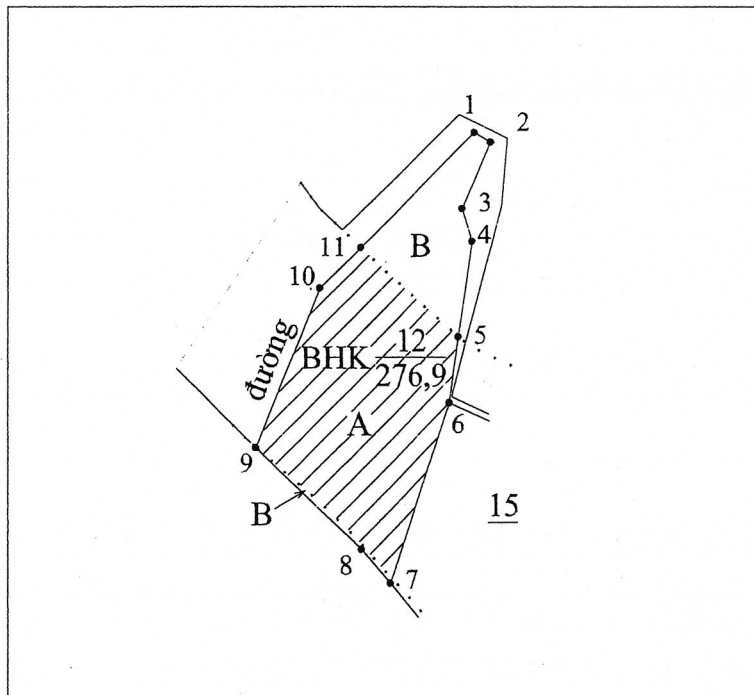


Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 12 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....276,9.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):208,4.....m²; Diện tích còn lại (B):.....68,5.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND. thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:



12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	1,39		
2 - 3	5,35		
3 - 4	2,52		
4 - 5	7,11		
5 - 6	4,93		
6 - 7	14,03		
7 - 8	3,31		
8 - 9	10,85		
9 - 10	12,67		
10 - 11	4,26		
11 - 1	12,10		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 13/1/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 20/1/2023

Người thực hiện

Ngày 20/1/2023

Người kiểm tra

Ngày 20/1/2023

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngã

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

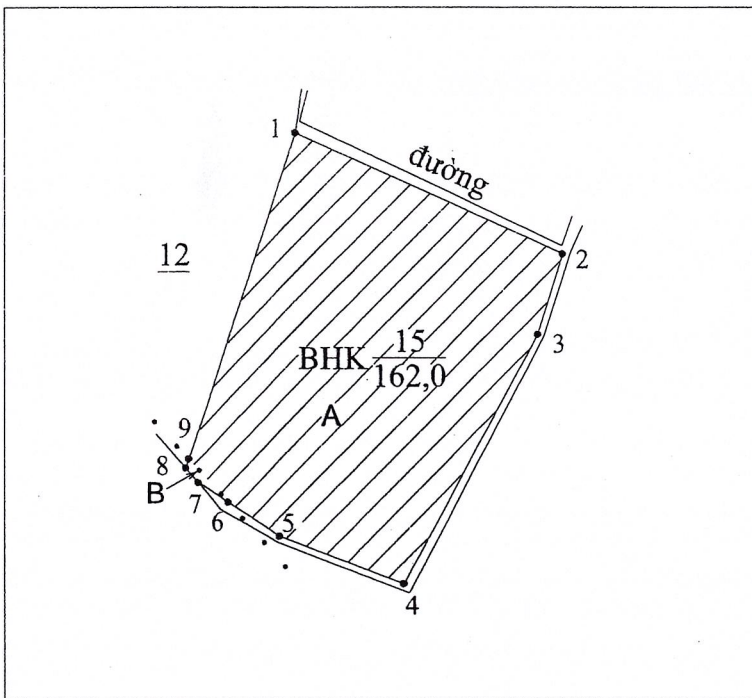
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 15 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....162,0.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):161,5.....m², Diện tích còn lại (B):.....0,5.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND.thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	11,77		
2 - 3	3,35		
3 - 4	11,21		
4 - 5	5,35		
5 - 6	2,53		
6 - 7	1,48		
7 - 8	0,75		
8 - 9	0,39		
9 - 1	13,65		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 13./1./2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 13./1./2023

Người thực hiện

Ngày 13./1./2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi
KT.Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

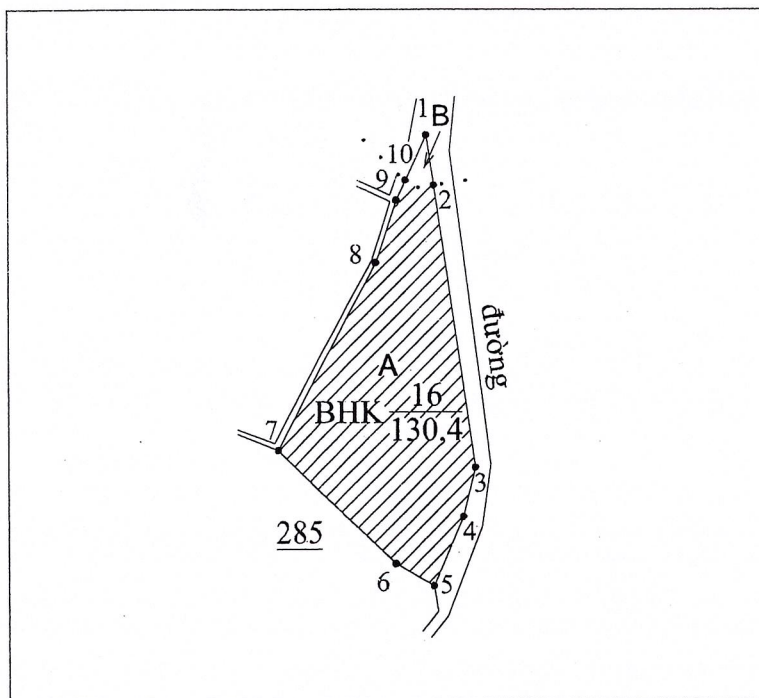
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 16 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....130,4.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):128,1.....m² ; Diện tích còn lại (B):.....2,3.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất: 12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	2,74		
2 - 3	15,37		
3 - 4	2,73		
4 - 5	4,07		
5 - 6	2,40		
6 - 7	8,86		
7 - 8	11,44		
8 - 9	3,54		
9 - 10	1,19		
10 - 1	2,69		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 12/.../2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 12/.../2023

Người thực hiện

Ngày 12/.../2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ QC. Ngã

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

Huỳnh Công Định

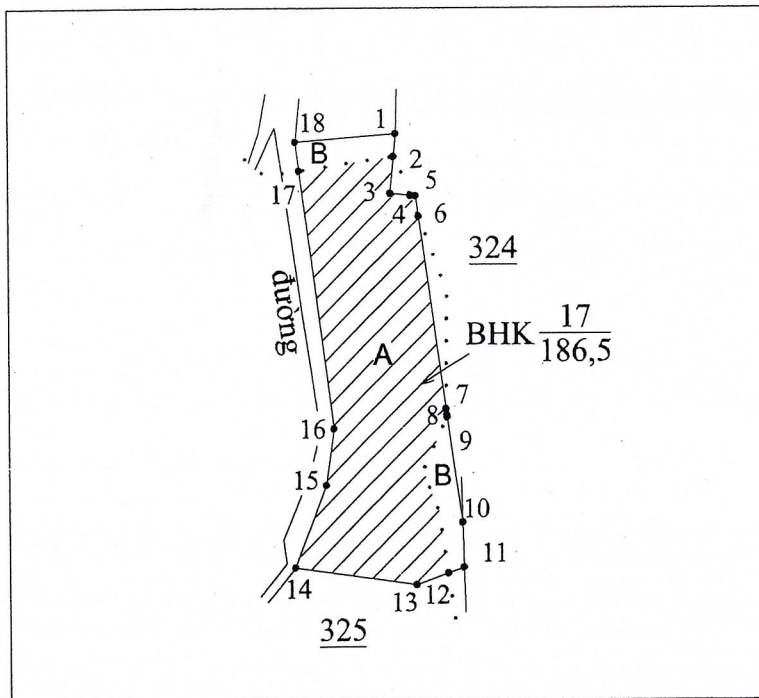


Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 17 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....186,5.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):166,2.....m², Diện tích còn lại (B):.....20,3.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	1,35	16 - 17	15,33
2 - 3	2,18	17 - 18	1,72
3 - 4	1,20	18 - 1	6,06
4 - 5	0,30		
5 - 6	1,22		
6 - 7	11,45		
7 - 8	0,40		
8 - 9	0,10		
9 - 10	6,26		
10 - 11	2,64		
11 - 12	0,96		
12 - 13	2,04		
13 - 14	7,34		
14 - 15	5,18		
15 - 16	3,37		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 13./5./2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 17./5./2023

Người thực hiện

Ngày 17./5./2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngải

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

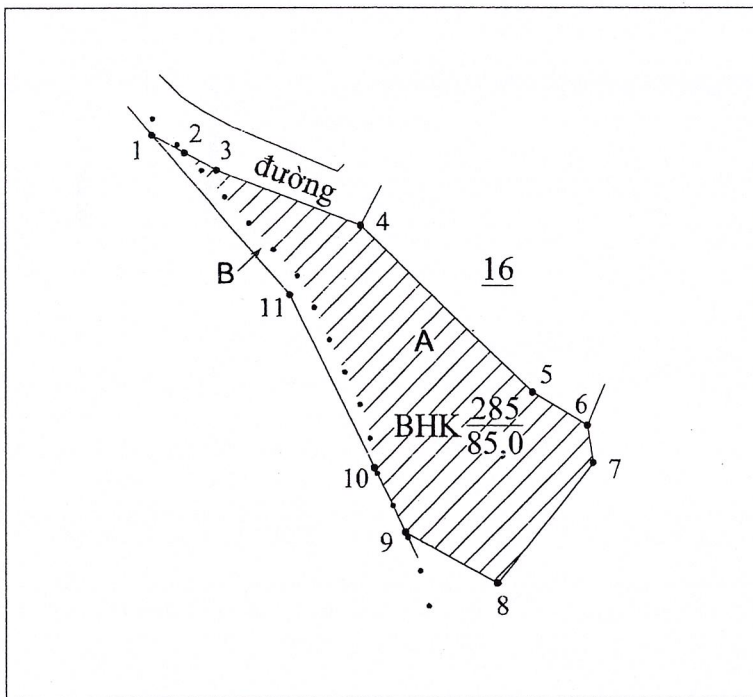
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 285 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....85,0.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):77,2.....m², Diện tích còn lại (B):.....7,8.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	1,38		
2 - 3	1,36		
3 - 4	5,68		
4 - 5	8,86		
5 - 6	2,40		
6 - 7	1,38		
7 - 8	5,66		
8 - 9	3,92		
9 - 10	2,62		
10 - 11	7,07		
11 - 1	7,74		

Ngày/...../2023
Chủ hộ

Ngày 23/12/2023
Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 23/12/2023
Người thực hiện

Ngày 23/12/2023
Người kiểm tra Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi
KT.Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

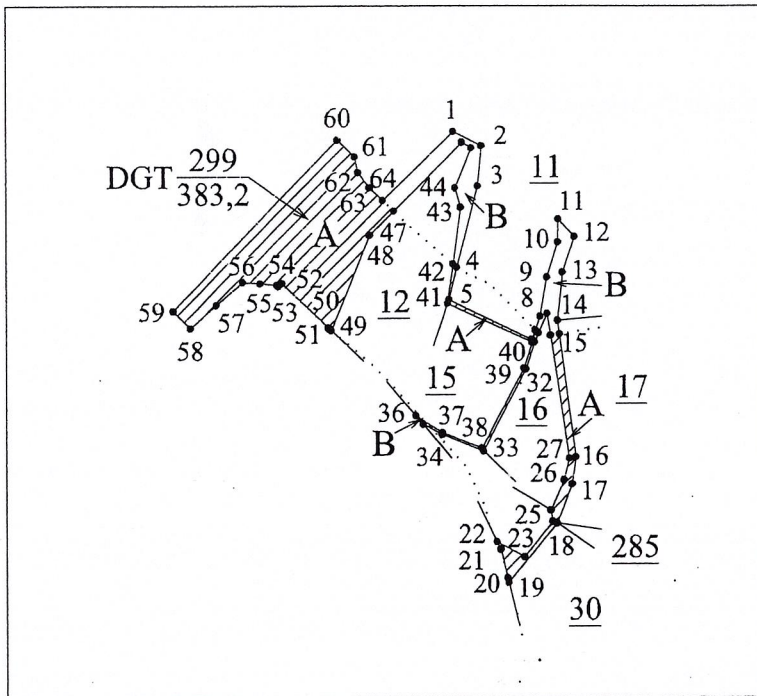
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 299 ; Tờ BĐDC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....383,2.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):309,5.....m², Diện tích còn lại (B):.....73,7.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....DGT.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND. thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	4,01	16 - 17	3,37
2 - 3	5,02	17 - 18	5,18
3 - 4	10,44	18 - 19	9,49
4 - 5	4,10	19 - 20	0,59
5 - 6	11,63	20 - 21	3,60
6 - 7	1,25	21 - 22	1,05
7 - 8	1,83	22 - 23	3,92
8 - 9	4,92	23 - 24	5,66
9 - 10	4,52	24 - 25	1,38
10 - 11	2,86	25 - 26	4,07
11 - 12	2,96	26 - 27	2,73
12 - 13	4,68	27 - 28	15,37
13 - 14	5,96	28 - 29	2,74
14 - 15	1,72	29 - 30	2,69
15 - 16	15,33	30 - 31	1,19

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 15/12/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 15/12/2023

Người thực hiện

Ngày 15/12/2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngải

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

(Bảng bổ sung)

1. Thửa đất số: 299

; Tờ BĐĐC khu đất số: 1

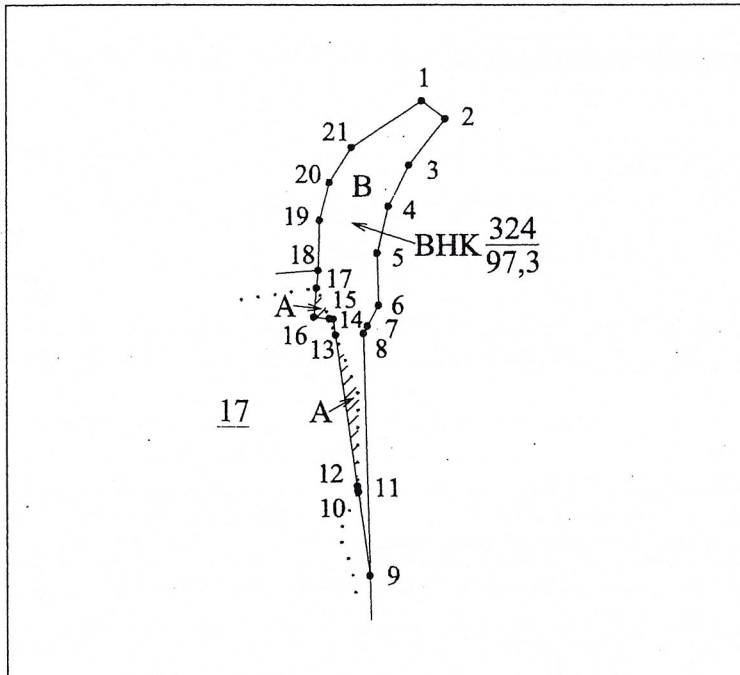
TT	Chiều dài (m)
31 - 32	3,54
32 - 33	11,44
33 - 34	5,68
34 - 35	2,73
35 - 36	1,40
36 - 37	4,01
37 - 38	5,35
38 - 39	11,21
39 - 40	3,35
40 - 41	11,77
41 - 42	4,93
42 - 43	7,11
43 - 44	2,52
44 - 45	5,35
45 - 46	1,39
46 - 47	12,10
47 - 48	4,26
48 - 49	12,67
49 - 50	0,36
50 - 51	0,12
51 - 52	7,98
52 - 53	0,56
53 - 54	0,28
54 - 55	2,16
55 - 56	2,16
56 - 57	4,36
57 - 58	4,36
58 - 59	3,00
59 - 60	29,55
60 - 61	3,00
61 - 62	1,99
62 - 63	2,33
63 - 64	2,31
64 - 1	12,31

[illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 324 ; Tờ BĐDC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc = (A+B):.....97,3.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):7,4.....m² , Diện tích còn lại (B):.....89,9.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất: 12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2,23	16 - 17	2,18
2 - 3	4,45	17 - 18	1,35
3 - 4	3,48	18 - 19	3,77
4 - 5	3,63	19 - 20	2,95
5 - 6	3,92	20 - 21	3,14
6 - 7	1,80	21 - 1	6,40
7 - 8	0,63		
8 - 9	18,23		
9 - 10	6,33		
10 - 11	0,10		
11 - 12	0,38		
12 - 13	11,47		
13 - 14	1,22		
14 - 15	0,30		
15 - 16	1,20		

Ngày/...../2023

Ngày 13/.../2023

Ngày 13/.../2023

Ngày 13/.../2023

Chủ hộ

Cán bộ Địa chính thị trấn

Người thực hiện

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngã

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

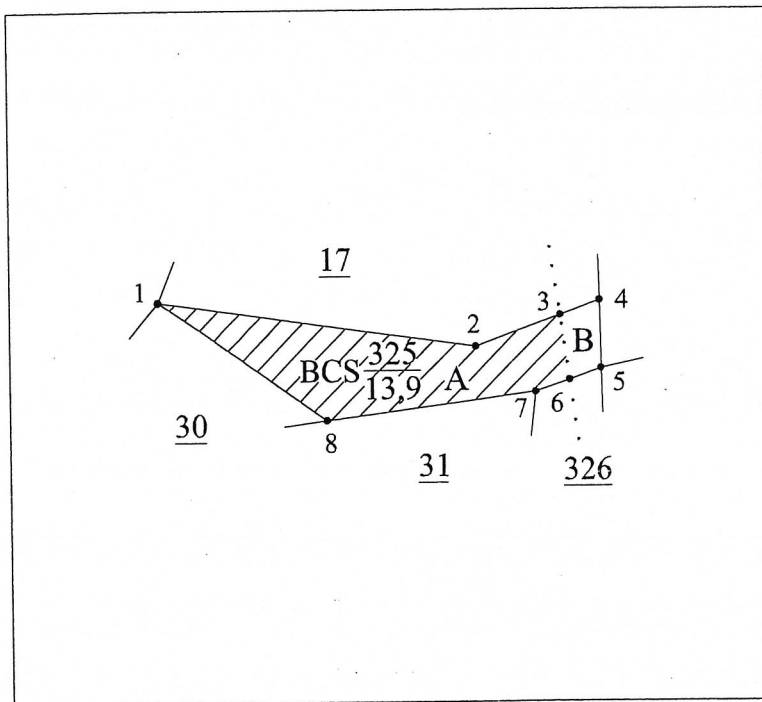
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 325 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc=(A+B):.....13,9.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):12,6.....m², Diện tích còn lại (B):.....1,3.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BCS.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



TT	Chiều dài (m)	TT	Chiều dài (m)
1 - 2	7,34		
2 - 3	2,04		
3 - 4	0,96		
4 - 5	1,53		
5 - 6	0,77		
6 - 7	0,81		
7 - 8	4,77		
8 - 1	4,73		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 11/3/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 11/3/2023

Người thực hiện

Ngày 11/3/2023

Người kiểm tra

Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngã

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

(Handwritten signatures)

Trần Thanh Diệu

Kiều Thị Kim Huyền

Huỳnh Công Định

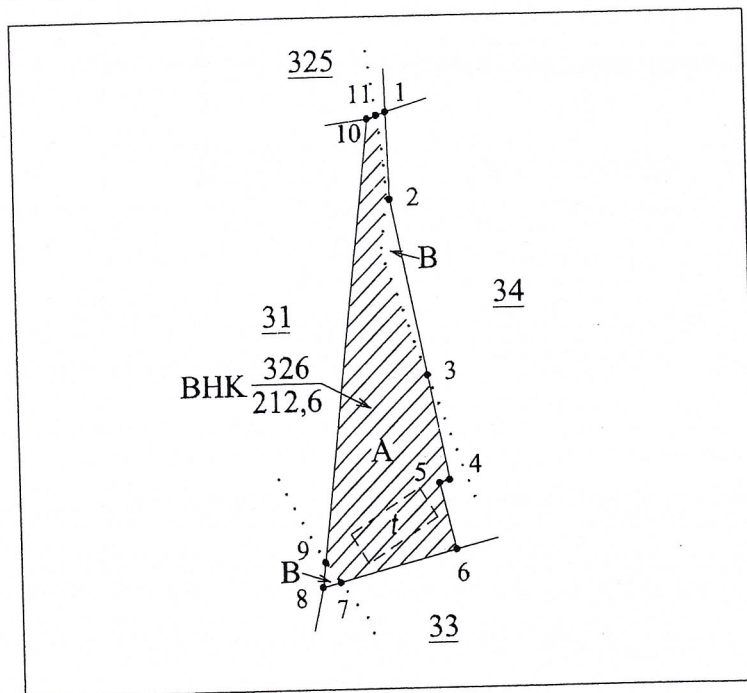
Ta Công Thủy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 326 ; Tờ BĐDC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc = (A+B):.....212,6.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):196,7.....m² , Diện tích còn lại (B):.....15,9.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....BHK.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất:
12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	6,94		
2 - 3	14,16		
3 - 4	8,43		
4 - 5	0,86		
5 - 6	5,39		
6 - 7	9,73		
7 - 8	1,52		
8 - 9	2,01		
9 - 10	35,14		
10 - 11	0,81		
11 - 1	0,77		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 2.../.../2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 2.../.../2023

Người thực hiện

Ngày 2.../.../2023

Người kiểm tra Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q. Ngải

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Phạm Đăng Nhật

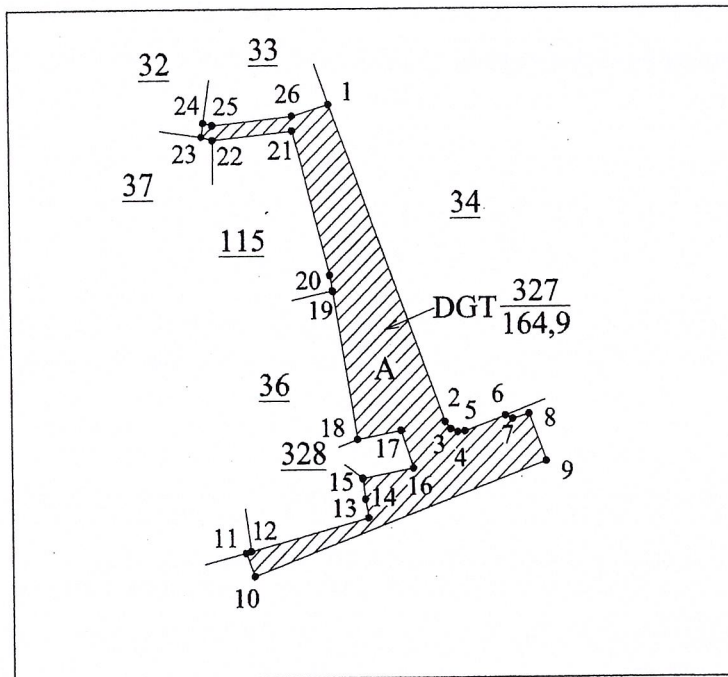
Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 327 ; Tờ BĐĐC khu đất số: 1
2. Đo đạc theo dự án: Đường từ ĐT.621 đi Lê Ngung
3. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Kỹ thuật Đo đạc Địa chính Quảng Ngãi
4. Địa chỉ thửa đất:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
5. Tổng diện tích đo đạc = (A+B):.....164,9.....m² ; Trong đó:
Diện tích nằm trong quy hoạch (A):164,9.....m² , Diện tích còn lại (B):.....0,0.....m²
; Mục đích sử dụng đất:.....DGT.....
6. Tên người sử dụng đất:.....UBND thị trấn.....
7. Địa chỉ thường trú:....., thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
8. Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
9. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:
- Loại giấy tờ hiện có:.....; Diện tích trên giấy tờ:.....m²
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:.....
10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất:.....
11. Sơ đồ thửa đất:



12. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa

Cạnh	Chiều dài (m)	Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	23,00	16 - 17	2,65
2 - 3	0,63	17 - 18	3,13
3 - 4	0,53	18 - 19	10,21
4 - 5	0,51	19 - 20	1,07
5 - 6	2,99	20 - 21	10,17
6 - 7	0,57	21 - 22	5,50
7 - 8	1,18	22 - 23	0,82
8 - 9	3,40	23 - 24	0,97
9 - 10	21,72	24 - 25	0,67
10 - 11	1,68	25 - 26	5,50
11 - 12	0,37	26 - 1	2,69
12 - 13	8,49		
13 - 14	1,29		
14 - 15	1,41		
15 - 16	3,62		

Ngày/...../2023

Chủ hộ

Ngày 13/3/2023

Cán bộ Địa chính thị trấn

Ngày 13/3/2023

Người thực hiện

Ngày 13/3/2023

Người kiểm tra Cty TNHH KTĐĐ ĐC Q.Ngãi

KT. Giám đốc

Phó Giám đốc

Trần Thanh Diệu

Phạm Đăng Nhật

Huỳnh Công Định

Tạ Công Thủy